

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **5993**/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **26** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch Cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 5384/QĐ-BYT ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Y tế.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Y tế.

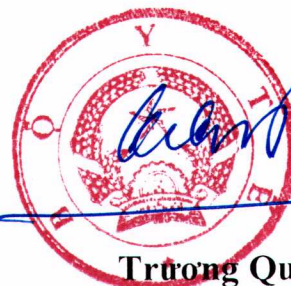
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông/Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các đơn vị liên quan chịu nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC)
- Các Bộ Nội vụ (Vụ CCHC); Bộ Tư pháp;
Bộ Tài chính; Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Quốc Cường

**KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo QĐ số 5993/QĐ-BYT ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định 5384/QĐ-BYT ngày 17/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Y tế giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Y tế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU:

- 1.1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về y tế; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về y tế; kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL về y tế; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật về y tế; tổ chức giải quyết những phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức đối với việc thực hiện văn bản QPPL về y tế;
- 1.2. Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) ngành y tế, đơn giản hóa các TTHC theo các Đề án được phê duyệt của Chính phủ; công bố công khai và cập nhật TTHC đúng hạn theo quy định; giải quyết kịp thời, đúng hạn các hồ sơ TTHC không để nợ đọng các hồ sơ TTHC; tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ;
- 1.3. Hoàn thiện hệ thống tổ chức ngành y tế từ Trung ương đến địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- 1.4. Thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế; thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- 1.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước và trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; triển khai thực hiện Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; triển khai Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; phân đấu các hồ sơ TTHC hoàn toàn được xử lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trong thời gian tới;

1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, khuyến khích việc thực hiện trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;

1.7. Triển khai thực hiện việc đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công. Phấn đấu đến cuối năm 2020, bảo đảm 100% các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế tự đo lường và công bố chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ do bệnh viện cung cấp với tỷ lệ hài lòng của người dân đạt trên 80% theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

2.1. Cải cách thể chế

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch ban hành văn bản QPPL năm 2020 của Bộ với mức độ hoàn thành 100% đối với các văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình, kế hoạch xây dựng VBQPPL của Bộ;

- Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật về y tế với mức độ hoàn thành đạt 100% kế hoạch vào cuối năm 2020;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL theo phương pháp tự kiểm tra những văn bản QPPL do Bộ ban hành và kiểm tra trực tiếp đối với các văn bản do các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương ban hành liên quan đến lĩnh vực y tế; phấn đấu đến cuối năm 2020 đạt 100% kế hoạch đề ra.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

- Nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thông qua việc thực hiện việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo nghị quyết của Chính phủ đề ra; tổ chức việc thực hiện đánh giá tác động, cập nhật, công bố, niêm yết công khai TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế hoàn thành đạt 100% theo mức kế hoạch đã đề ra không còn tình trạng nợ đọng các hồ sơ TTHC trong năm 2020;

- Tổ chức tiếp nhận và giải quyết phản ánh kiến nghị của người dân và tổ chức về TTHC đạt 100% việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các phản ánh kiến nghị đó;

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện cơ chế một cửa Quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN nhằm đổi mới phương thức quản lý theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và tổ chức trong lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu về y tế.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 27/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. Hoàn thiện việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc bộ và xây dựng chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc cấu thành;

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn về hệ thống tổ chức ngành y tế từ trung ương đến địa phương dựa trên quy hoạch ngành và theo hướng gọn nhẹ, tăng cường phân cấp hợp lý giữa bộ, các đơn vị thuộc bộ với y tế ngành, y tế địa phương;

- Đổi mới về cơ chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan đơn vị sự nghiệp thực hiện dịch vụ công và đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ trong ngành y tế theo hướng tự chủ tự chịu trách nhiệm; tăng cường xã hội hoá trong các hoạt động cung cấp dịch vụ y tế công.

2.4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức

- Bảo đảm việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức viên chức ngành y tế theo các quy định của pháp luật; đủ về số lượng với cơ cấu hợp lý, trình độ và năng lực chuyên môn đáp ứng theo các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bảo đảm đủ năng lực thực thi công vụ;

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo các Vụ, Cục, tổng cục, Văn phòng Bộ, thanh tra Bộ và lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế theo Quyết định 4286/QĐ-BYT và 4288/QĐ-BYT ngày 04/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức của Bộ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, đặc biệt là đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và đào tạo theo tiêu chuẩn ngạch công chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;

- Tiếp tục triển khai Quy chế đánh giá, phân loại công chức viên chức và người lao động trong các đơn vị thuộc Bộ; xây dựng chi tiết tiêu chí phân loại đánh giá, trình tự thủ tục đánh giá của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác;

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức viên chức trong ngành y tế; thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở y tế;

- Tiếp tục tổ chức triển khai, theo dõi kiểm tra, sơ kết và đánh giá hiệu quả của chủ trương "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh" trong các đơn vị khám chữa bệnh theo QĐ 2151/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới công tác dự toán, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu nguồn ngân sách nhà nước tăng cường trách nhiệm của các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, nâng cao hiệu quả, thực hiện tiết kiệm và phòng chống lãng phí;

- Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ với việc hoàn thiện chính sách và cơ chế quản lý giá dịch vụ y tế; chế độ tiền lương tiền công trong các đơn vị sự nghiệp tự chủ; tăng cường đầu tư đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá huy động nguồn lực của xã hội chăm lo phát triển y tế;

- Chuẩn hóa chất lượng dịch vụ công dựa trên các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

2.6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử đồng bộ, kết nối, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng Trung tâm dữ liệu thuộc Cục Công nghệ thông tin, bảo đảm cho việc đồng bộ hoá, tăng mức độ sử dụng và quản lý có hiệu quả dữ liệu điện tử phục vụ cho công tác y tế.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý và điều hành, trong đó hầu hết các văn bản, tài liệu chính thức (trừ tài liệu mật) được trao đổi với các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo 100% thủ tục hành chính công của Bộ Y tế được trực tuyến ở mức độ 2; Duy trì, đảm bảo hoạt động ổn định đối với dịch vụ công mức độ 3, 4 đã xây dựng và phấn đấu 100% các dịch vụ công của Bộ Y tế ở mức độ 3 và mức độ 4 trong những năm tới;

- Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9000:2015 đối với tất cả các đơn vị thuộc Bộ;

2.7. Công tác chỉ đạo điều hành

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể, lãnh đạo Bộ và thủ trưởng đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm 2020 của Bộ; gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng theo Thông tư số 38/2018/TT-BYT.

- Thực hiện áp dụng Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp Bộ tại cơ quan Bộ do Bộ Nội vụ chủ trì để chấm điểm của năm 2019; tổ chức đánh giá CCHC của các đơn vị thuộc Bộ của năm 2019 và công bố kết quả vào Quý I năm 2020;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Y tế.

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch Thông tin, truyền thông cải cách hành chính năm 2020, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chủ trương, chính sách, kế hoạch, phương pháp triển khai thực hiện công tác CCHC của ngành y tế.

- Thực hiện đầy đủ và chất lượng đối với các nhiệm vụ của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao, phần đầu 100% các nhiệm vụ phải được hoàn thành trước tháng 12/2020.

2.8. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công:

- Tổ chức triển khai kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo Quyết định số 4939/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, các Sở Y tế tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;

- Theo dõi kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công tại các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ; thường xuyên tổ chức đánh giá và điều chỉnh phương pháp cho phù hợp với thực tế giúp các đơn vị cải tiến chất lượng dịch vụ y tế công trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI (Phụ lục kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

4.1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể, các cấp lãnh đạo và người đứng đầu các đơn vị trong chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2020 đảm bảo chất lượng và hiệu quả của công tác cải cách hành chính của mỗi đơn vị và của ngành y tế;

- Đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thường xuyên đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ đặc biệt là trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 611/CT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Bình xét thi đua khen thưởng theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ CCHC đối với tập thể và cá nhân thuộc cơ quan đơn vị y tế.

4.2. Công tác truyền thông, đào tạo tập huấn

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kết quả triển khai các lĩnh vực CCHC của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế các ngành và y tế địa phương; Tổ chức các cuộc thi, phong trào phát động thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến phương thức quản lý ngành y tế;

- Tổ chức nhiều hình thức truyền thông như hội thảo, hội nghị, họp giao ban, cuộc thi, hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của Bộ, Website của các đơn vị;

- Xây dựng các chương trình tập huấn, hội thảo chuyên đề về CCHC tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế ngành và y tế địa phương.

4.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin:

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý và chuyên môn của mỗi đơn vị, ưu tiên thực hiện các dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ, nhiệm vụ trọng điểm về ứng dụng CNTT của Bộ Y tế giai đoạn 2016-2020

- Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan Bộ; Cổng thông tin điện tử của Bộ và của các đơn vị thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu theo quy định.

4.4. Bố trí nguồn nhân lực và tài chính

- Sắp xếp đội ngũ cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm làm công tác CCHC tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; tăng cường tập huấn kỹ năng, nâng

cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC của các đơn vị;

- Đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung/linh vực, nhiệm vụ, hoạt động CCHC của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ bằng nguồn ngân sách hoặc nguồn phát triển sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ:

Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2020 của Bộ Y tế, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chỉ đạo xây dựng, phê duyệt Kế hoạch CCHC năm của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, lập dự toán kinh phí triển khai các nội dung, nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch CCHC năm và các đề án, dự án (nếu có), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.2. Văn phòng Bộ:

- Làm đầu mối trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Y tế; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật; đôn đốc các đơn vị thực hiện cải cách thủ tục hành chính, niêm yết công khai, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về TTHC trong lĩnh vực y tế.

- Chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị đã đăng ký và các đơn vị mới thuộc cơ quan Bộ; thường xuyên triển khai công tác kiểm soát, đánh giá, duy trì và cải tiến quá trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn đã công bố.

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thông tin, truyền thông CCHC của Bộ Y tế năm 2020. Tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông về CCHC với hình thức phong phú, đa dạng với các nội dung thiết thực nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế.

5.3. Vụ Pháp chế:

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thể chế;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật y tế đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, hợp lý, đồng bộ, thống nhất và khả thi của hệ thống văn bản QPPL trong lĩnh vực y tế.

5.4. Vụ Tổ chức Cán bộ:

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác CCHC của Bộ: Chủ trì tổ chức, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra triển khai nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2020 của Bộ;

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

5.5. Vụ Kế hoạch Tài chính:

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công của Bộ; Đầu mối thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí đủ vốn đầu tư phát triển cho các dự án, đề tài, kế hoạch nhiệm vụ trong dự toán NSNN năm 2020 về CCHC của Bộ.

5.6. Cục Công nghệ thông tin:

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp việc triển khai ứng dụng CNTT trong ngành y tế và phục vụ công tác cải cách hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành quản lý của Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch Ứng dụng CNTT năm 2020 và Kế hoạch Ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 của Bộ Y tế.

5.7. Cục Quản lý khám chữa bệnh:

- Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực khám chữa bệnh: triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; kiểm định chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, quản lý hành nghề khám chữa bệnh, cải cách quy trình khám chữa bệnh,...

- Tổ chức triển khai và hướng dẫn các đơn vị khám chữa bệnh thực hiện đo lường sự hài lòng của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân khi sử dụng các dịch vụ khám và điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

5.8. Vụ Bảo hiểm y tế:

- Làm đầu mối và phối hợp với các đơn vị liên quan chủ trì nghiên cứu đổi mới chính sách bảo hiểm y tế và cải cách thủ tục hành chính trong quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế: hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai tham gia bảo hiểm y tế, thanh toán bảo hiểm y tế...

- Tăng cường giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, thanh quyết toán bảo hiểm y tế, danh mục thuốc, vật tư y tế, danh mục dịch vụ kỹ thuật của người tham gia BHYT được hưởng, các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật liên quan đến khám chữa bệnh bằng BHYT.

5.9. Vụ Hợp tác Quốc tế:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xây dựng chiến lược và kế hoạch hội nhập khu vực và quốc tế về y tế;

- Chủ trì xây dựng dự án Hỗ trợ phát triển chính thức (Dự án ODA) phục vụ Chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ;

5.10. Viện Chiến lược chính sách y tế:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thiện phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; tiếp tục triển khai Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 4939/QĐ-BYT ngày 15/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế các ngành, các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc Sở y tế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.

5.11. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thực hiện tốt công tác CCHC ngành y tế tại địa phương theo phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị Quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.

- Thống nhất tổ chức sắp xếp hệ thống y tế địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV; đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế theo các nội dung của Nghị quyết 18 NQ-TW, Nghị quyết 19/NQ-TW, Nghị quyết 20/NQ-TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khoá XII).

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nhân lực và tài chính tổ chức thực hiện việc đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo nhiệm vụ tại Nghị Quyết số 30c/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4939/QĐ-BYT ngày 15/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020.

5.12. Chế độ báo cáo:

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm theo quy định, các báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất (nếu có) về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC gửi Tổ công tác thường trực CCHC- Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Chính phủ theo quy định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
Y THỨ TRƯỞNG 

Trương Quốc Cường

KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày /12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về y tế và tổ chức thực hiện	Triển khai kế hoạch xây dựng văn bản QPPL về Y tế 2020	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	Kinh phí theo Đề án
2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật	Triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật về y tế năm 2020	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	-
	Kiểm tra, thanh tra việc theo dõi thi hành pháp luật về y tế	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	-
	Đánh giá tác động của hệ thống QPPL về y tế	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	-
	Thực hiện việc trả lời phản ánh kiến nghị về thực hiện pháp luật	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	-
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm soát TTHC	Tổ chức rà soát và đánh giá tình hình thực thi các TTHC của lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	100
2. Công bố các TTHC thuộc thẩm quyền và thuộc phạm vi quản lý của Bộ	Phối hợp với các Vụ, Cục công bố, niêm yết công khai các TTHC mới trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và Cổng thông tin điện tử của Bộ	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	-
3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát TTHC	Tổ chức lớp tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	50
4. Báo cáo tình hình kết quả giải quyết TTHC	Xây dựng báo cáo Quý, 6 tháng, hàng năm về công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	-

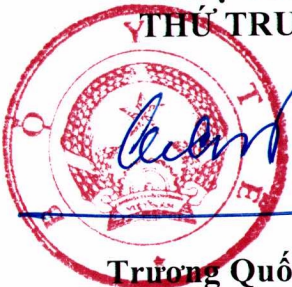
Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1. Bổ sung, rà soát nhiệm vụ chức năng của các đơn vị thuộc bộ và đơn vị trực thuộc Bộ.	Báo cáo rà soát chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ/Quyết định phê duyệt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
2. Xây dựng các văn bản QPPL về công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy thuộc ngành y tế	Các văn bản QPPL được trình và phê duyệt.	Vụ TCCB;	nt	Hàng Quý	Kinh phí theo Đề án
3. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và đơn vị trực thuộc Bộ	Các biên bản kiểm tra bao gồm các khuyến nghị được đưa ra đối với các đơn vị được kiểm tra.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCVC					
1. Triển khai và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo NĐ số 36/2013/NĐ-CP và đơn vị sự nghiệp trực thuộc bộ theo NĐ 41/2012/NĐ-CP	Các đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ được phê duyệt và thực hiện.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
2. Thực hiện các quy định về việc tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, bổ nhiệm	Các kế hoạch hàng năm và báo cáo hàng năm.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
3. Thực hiện NĐ 56/2015/NĐ-CP, Nghị định 88/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	Xây dựng kế hoạch, theo dõi việc thực hiện Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức người lao động tại các đơn vị thuộc Bộ.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1. Xây dựng văn bản quản lý, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra giám sát	Các văn bản được xây dựng phê duyệt và ban hành	Vụ KH-TC	nt	Hàng Quý	Kinh phí theo Đề án

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
về công tác kế hoạch và tài chính công.					
2. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính và hoạt động chuyên môn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập y tế	Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Vụ KH-TC	nt	Hàng Quý	Kinh phí theo Đề án
VI. HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH					
1. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT thực hiện ở Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ.	Xây dựng kế hoạch Ứng dụng CNTT 2019 của ngành y tế. Tiếp tục triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử	Cục CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	Kinh phí Cục CNTT
	Hoàn thành lộ trình các dự án nhiệm vụ trọng điểm về CNTT giai đoạn 2016-2020	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan	Hàng Quý	-
	Thực hiện cơ chế một cửa Quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan	Hàng tháng	-
	Hoàn thành và đưa vào sử dụng hệ thống lưu trữ điện tử của Bộ Y tế trong năm 2020	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	50
2. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015	Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các đơn vị thuộc Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	50
3. Tăng cường chất lượng Hệ thống quản lý, điều hành văn bản điện tử và Hộp thư điện tử của Bộ.	Các văn bản quản lý thực hiện qua mạng điện tử của Bộ; cán bộ công chức sử dụng hệ thống văn bản điện tử thành thạo, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân trong giao dịch công tác.	Cục CNTT	Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	-

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
Tổ chức hội nghị hội thảo phục vụ đánh giá công tác CCHC giai đoạn 2011-2020 của Bộ Y tế theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ.	Hội thảo theo các chuyên đề phục vụ cho Hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2011-2020	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	QI-QII	200
	Xây dựng báo cáo chuyên đề thực hiện đổi mới cơ chế tài chính công, cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Vụ KHTC	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	QI-IV	
	Xây dựng báo cáo chuyên đề kết quả đo lường sự hài lòng của người dân	Cục QLKCB	Các bệnh viện	QI-IV	
	Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ của Bộ Y tế.	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	QIII/2020	100
2. Thực hiện nâng cao chất lượng báo cáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo NQ số 09/NQ-CP của Chính phủ	Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và của Bộ Y tế	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	-
3. Thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao.	100% các nhiệm vụ của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao được hoàn thành với chất lượng cao	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	QI-IV	-
4. Kiểm tra công tác CCHC năm 2020 và triển khai đánh giá chất lượng hoạt động CCHC của Bộ Y tế và của các đơn vị thuộc Bộ Y tế	Tổ chức thực hiện kiểm tra CCHC 30% số đơn vị thuộc Bộ và đơn vị trực thuộc Bộ	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	Thường trực CCHC	Hàng Quý	100
	Triển khai công tác chấm điểm CCHC cấp Bộ năm 2019 của Bộ Y tế	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	Thường trực CCHC	Quý I	100
	Triển khai công tác chấm điểm năm 2019 đối với các Cục, Tổng cục, Vụ, VP Bộ, Thanh tra Bộ	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	Thường trực CCHC	Quý I	100

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
5. Tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền thông tin về CCHC năm 2020	Phối hợp thực hiện đưa tin, bài tuyên truyền, hội thảo... về CCHC	Văn phòng Bộ	Thường trực CCHC	Hàng Quý	100
6. Thiết bị văn phòng và VPP của Thường trực CCHC của Bộ	Thiết bị văn phòng và Văn phòng phẩm được cung cấp phục vụ cho công tác CCHC	Vụ TCCB	Vụ KHTC Văn phòng Bộ	Hàng Quý	200
Tổng cộng kinh phí					1.150

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Quốc Cường